VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 129 /TB-VPCP	*Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2012*

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tại buổi làm việc với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam

Ngày 16 tháng 3 năm 2012, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã làm việc với Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam. Cùng dự có lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe đồng chí Nguyễn Quốc Cường, Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam báo cáo về kết quả phối hợp công tác giữa Chính phủ và Trung ương Hội Nông dân năm 2011; đồng chí Vũ Đức Đam, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành liên quan về những kiến nghị của Trung ương Hội Nông dân; ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng kết luận như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH NÔNG DÂN VÀ KẾT QUẢ PHỐI HỢP CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ VÀ HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

Năm 2011 diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của đất nước: Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, bầu cử Quốc hội khoá XIII và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 – 2016, Chính phủ nhiệm kỳ 2011 - 2016 đi vào hoạt động... Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu cùng với những biến động chính trị ở nhiều nước trên thế giới; lạm phát ở mức cao, thiên tai, dịch bệnh diễn ra liên tiếp, các thế lực thù địch trong và ngoài nước tìm cách chống phá; tình hình phức tạp trên biển Đông...đã ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình kinh tế - xã hội nước ta. Trong bối cảnh đó, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và sự quản lý, điều hành của Nhà nước, đất nước đã vượt qua được những khó khăn, thách thức, ứng phó có hiệu quả với những diễn biến phức tạp của tình hình, đạt được những thành tựu quan trọng: Kinh tế tăng trưởng khá; lạm phát từng bước được kiềm chế, kinh tế vĩ mô cơ bản giữ được ổn định; an sinh xã hội được bảo đảm; an ninh chính trị và trật

tự an toàn xã hội được giữ vững; hoạt động đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế được mở rộng; khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường; các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo, cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng...tiếp tục có bước phát triển.

Chính phủ ghi nhận và đánh giá cao vai trò của giai cấp nông dân và kết quả công tác của các cấp Hội từ Trung ương đến địa phương đã đạt được trong thời gian qua. Hoạt động của Hội Nông dân có nhiều chuyển biến tích cực, với việc không ngừng đổi mới phương thức vận động, tập hợp nông dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể và phát triển kinh tế - xã hội; nổi bật là việc phối hợp với Chính phủ và các cấp chính quyền trong việc triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI và Đại hội Đảng các cấp; tham gia tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016; phối hợp với các Bộ, ngành triển khai các chương trình, dự án trên các lĩnh vực: Xây dựng nông thôn mới, khuyến nông, khuyến ngư, phát triển ngành nghề nông thôn, nước sạch, vệ sinh môi trường, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, hỗ trợ nông dân vay vốn, đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, tiếp cận thông tin, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xây dựng cơ chế, chính sách; chỉ đạo các cấp Hội phối hợp thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 của Chính phủ về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội. Nhiều phong trào thi đua do Hội phát động mang lại hiệu quả thiết thực.

Năm 2012, dự báo kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, diễn biến phức tạp khó lường. Chính phủ tiếp tục tập trung thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu đạt mức tăng trưởng GDP khoảng 6%; tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy nhanh ứng dụng khoa học công nghệ; bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2016. Trước bối cảnh đó, sự phối hợp công tác của Chính phủ và Trung ương Hội Nông dân cần được thực hiện một cách thường xuyên và chặt chẽ hơn, tập trung vào những nội dung chính sau:

- Phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền đến các cấp Hội và hội viên, phát huy truyền thống yêu nước, nêu cao tinh thần gương mẫu thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; tiếp tục phát động và thực hiện "Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng", "Phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới", "Phong trào nông dân thi đua bảo đảm quốc phòng, an ninh"; đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, giữ vững mục tiêu dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh.

- Phối hợp đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, dịch vụ và dạy nghề cho nông dân, phát triển nền nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, thu hẹp khoảng cách giàu, nghèo giữa các vùng, miền; sâu sát với yêu cầu của thực tiễn sản xuất, nguyện vọng của hội viên, đề xuất những cơ chế, chính sách cụ thể, thiết thực nhằm phát triển nông nghiệp, nông thôn đạt hiệu quả cao và bền vững, góp phần ổn định và nâng cao một bước đời sống nông dân.

- Phối hợp thực hiện có hiệu quả mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 là kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng, bảo đảm an sinh xã hội; phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc; đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện thể chế; ưu tiên vay vốn phát triển sản xuất nông nghiệp; tích cực tham gia phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí và thực hành tiết kiệm; vận động toàn dân tích cực tham gia các Chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân.

- Các Bộ, ngành, địa phương phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam thực hiện tốt, có hiệu quả Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020.

II. VỀ NHỮNG ĐỀ NGHỊ CỦA HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

1. Về đề nghị Chính phủ đổi mới cơ chế, chính sách đủ hấp dẫn để huy động mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư về nông thôn, tập trung cho kết cấu hạ tầng...Có chính sách khắc phục tình trạng manh mún, phân tán hiện nay.

a) Đồng ý về chủ trương. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Hội Nông dân Việt Nam đề xuất cụ thể, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

b) Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất cụ thể việc sửa đổi Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2010 về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Về đề nghị quy hoạch các vùng sản xuất gắn với hình thành cơ sở chế biến nông sản; có chính sách hỗ trợ bảo hiểm đối với cây trồng, vật nuôi, chính sách vay vốn; sửa đổi đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng theo Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010; có cơ chế tạo lập nguồn vốn lâu dài cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

a) Về quy hoạch các vùng sản xuất gắn với hình thành cơ sở chế biến.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2012 về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển sản xuất ngành nông nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và đang chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Về chính sách bảo hiểm cây trồng vật nuôi.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2011 về việc thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp giai đoạn 2011 - 2013. Dự kiến Chính phủ sẽ sơ kết việc thực hiện thí điểm vào năm 2013 và xây dựng Đề án hỗ trợ người dân tham gia bảo hiểm nông nghiệp giai đoạn 2014 - 2020.

c) Về chính sách hợp lý tạo điều kiện cho nông dân vay vốn, cơ chế huy động vốn đối với ngân hàng thương mại để phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Chính phủ đã chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 20/2010/TT-NHNN ngày 29 tháng 9 năm 2010 hướng dẫn thực hiện các biện pháp điều hành công cụ chính sách tiền tệ để hỗ trợ tín dụng cho phát triển nông nghiệp, nông thôn. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2011 về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020, trong đó có nội dung đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và các cơ quan liên quan ban hành Thông tư thay thế Thông tư 36/2002/TT-BTC về cơ chế tài chính đối với Quỹ hỗ trợ nông dân trong Quý II/2012.

d) Về việc điều chỉnh đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng theo Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, đề xuất việc bổ sung đối tượng là các hộ nông dân sản xuất nông nghiệp ở các phường, thị trấn được hưởng chính sách tín dụng theo quy định tại Nghị định số 41/2010/NĐ-CP.

đ) Về cơ chế để nông dân vay vốn không phải nộp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đồng ý về nguyên tắc. Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu hướng dẫn cụ thể.

e) Về cơ chế tạo lập nguồn vốn lâu dài cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Cơ chế tạo lập nguồn vốn ổn định, lâu dài cho Ngân hàng Chính sách xã hội sẽ được nghiên cứu và thể hiện trong nội dung Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2020 và Đề án tái cơ cấu Ngân hàng Chính sách xã hội.

g) Ban hành chính sách để các doanh nghiệp xuất khẩu các mặt hàng nông sản chủ lực như: lúa gạo, cà phê, hồ tiêu, cao su..., trích một phần lợi nhuận trên số lượng hàng hoá xuất khẩu hàng năm để thành lập quỹ đầu tư, hỗ trợ trở lại cho người sản xuất ở các vùng chuyên canh.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương đánh giá lại quy định nêu trong Quyết định số 110/2002/QĐ-TTg ngày 21 tháng 8 năm 2002 về Quỹ bảo hiểm xuất khẩu ngành hàng, trên cơ sở đó đề xuất kiến nghị nhằm đáp ứng mục tiêu thúc đẩy liên kết trong sản xuất, xuất khẩu hàng nông sản (bảo đảm không trái với các quy định của WTO) trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Về chính sách đất đai.

a) Về việc sớm sửa đổi Luật Đất đai cho phù hợp với tình hình mới, theo hướng giao quyền sử dụng đất cho nông dân lâu dài hơn (50 năm hoặc 70 năm); bỏ chính sách hạn điền...

- Việc sử dụng đất nông nghiệp được tiếp tục thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về đất đai, bảo đảm ổn định xã hội. Chính phủ sẽ có báo cáo trình Quốc hội ban hành Nghị quyết kéo dài thời hạn sử dụng đất nông nghiệp với hộ gia đình, cá nhân.

- Về hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu đưa vào nội dung sửa đổi Luật Đất đai năm 2003 trong thời gian tới.

b) Chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nông dân.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2011 về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để chấn chỉnh việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; đồng thời giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị sơ kết 1 năm thực hiện Chỉ thị nói trên, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9 năm 2012 để đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho nhân dân.

c) Nhà nước cần có quy hoạch sử dụng đất một cách khoa học, cụ thể cho các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; hạn chế tối đa việc lấy đất nông nghiệp, đất lúa.

- Chính phủ đã trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 2 khóa XIII và Quốc hội ban hành Nghị quyết số 17/20011/QH khoá XIII về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 đến 2015) cấp quốc gia. Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ đã phân bổ chỉ tiêu các loại đất cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để làm căn cứ lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 đến 2015) của từng tỉnh, trình Chính phủ xét duyệt trong thời gian tới. Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất 5 năm được thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

- Về quản lý, sử dụng đất trồng lúa: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp và Văn phòng Chính phủ hoàn chỉnh dự thảo Nghị định quản lý và sử dụng đất trồng lúa, trình Thủ tướng Chính phủ ký, ban hành.

d) Đổi mới chính sách bồi thường cho nông dân khi Nhà nước hoặc doanh nghiệp thu hồi đất.

Đồng ý về nguyên tắc, khi thu hồi đất phải bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, nhất là cơ sở hạ tầng. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam nghiên cứu tiếp thu trong quá trình sửa đổi Luật đất đai năm 2003.

4. Bổ sung chính sách hỗ trợ, khuyến khích nông dân phát triển sản xuất:

a) Nhà nước có chính sách thu mua nông sản dư thừa.

Đồng ý về chủ trương. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Trung ương Hội Nông dân đề xuất cơ chế hỗ trợ phù hợp để tạm trữ nông sản.

b) Ưu tiên thu mua nông sản được sản xuất theo tiêu chuẩn Việt GAP.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, trình Chính phủ Đề án Chính sách khuyến khích sản xuất nông nghiệp tốt.

c) Chỉ đạo quản lý chặt chẽ vật tư, thuốc bảo vệ thực vật, không để tình trạng hàng giả không bảo đảm chất lượng lưu thông trên thị trường.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Giao Bộ Công thương chủ trì, phối hợp các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan chỉ đạo tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm tình trạng này; đề xuất điều chỉnh các quy định xử phạt nghiêm khắc với các hành vi vi phạm gây thiệt hại đến sản xuất của nông dân.

d) Sửa đổi Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2002 về khuyến khích tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng cho phù hợp.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương dự thảo Quyết định về một số chính sách thúc đẩy liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản giữa doanh nghiệp và người sản xuất trong nông nghiệp, trình Thủ tướng Chính phủ.

đ) Có chính sách chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

Đồng ý về chủ trương. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất bổ sung các cơ chế, chính sách đối với các nội dung nêu trên, trình Chính phủ xem xét, quyết định.

e) Đề nghị Nhà nước có chính sách hỗ trợ trực tiếp cho nông dân để gắn trách nhiệm của nông dân trong sử dụng đồng vốn đầu tư tiết kiệm, hiệu quả.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung ương Hội Nông dân nghiên cứu, đề xuất việc chuyển một số chính sách hỗ trợ gián tiếp sang hỗ trợ trực tiếp cho nông dân, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Về chính sách xã hội cho nông dân:

a) Về chính sách để nông dân được hưởng bảo hiểm xã hội (có lương hưu).

Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Đề án thực hiện bảo hiểm xã hội cho mọi người lao động, trong đó chú trọng đến việc mở rộng đối tượng tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện (văn bản số 137/TB-VPCP ngày 10 tháng 6 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ). Chính phủ cũng đang nghiên cứu việc hỗ trợ cho người lao động khu vực phi chính thức có thu nhập dưới mức trung bình tham gia bảo hiểm tự nguyện.

b) Về mở rộng diện hỗ trợ bảo hiểm y tế.

Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý nâng mức hỗ trợ cho người thuộc hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế lên 70% từ năm 2012 (văn bản số 502/VPCP-KTTH ngày 30 tháng 01 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ). Chính phủ đang nghiên cứu việc mở rộng diện được hỗ trợ phí mua bảo hiểm y tế cho người có thu nhập dưới mức trung bình chưa tham gia bảo hiểm y tế để nhằm mục tiêu thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân vào năm 2014, theo đúng quy định tại Luật Bảo hiểm y tế.

c) Về chính sách hỗ trợ gia đình nông dân nghèo có con học đại học, cao đẳng, học nghề.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 157/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2007 về tín dụng đối với học sinh, sinh viên; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2010 quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc gia từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015. Giao Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất bổ sung đối tượng cụ thể phù hợp với khả năng nguồn ngân sách và khả năng huy động vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội.

6. Đề nghị rút ngắn thời gian hoàn thành đầu tư xây dựng mới và nâng cấp Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ nông dân thuộc Hội Nông dân cấp tỉnh xuống còn 5 - 7 năm.

Đồng ý về nguyên tắc với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Hội Nông dân nghiên cứu đề xuất trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trên cơ sở phù hợp với khả năng ngân sách hàng năm.

7. Đề nghị Đảng, Nhà nước có cơ chế đặc thù khuyến khích nông dân bám biển, bám biên giới; hỗ trợ nông dân vùng núi cao gặp rét đậm, rét hại:

a) Về khuyến khích ngư dân bám biển: Chính phủ đã có nhiều chính sách về nghề cá, đánh bắt xa bờ, nuôi trồng thuỷ sản. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2010 về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ ngư dân khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa.

b) Về khuyến khích nông dân bám biên giới: Chính phủ đã giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung chính sách hỗ trợ với mục tiêu đến năm 2015 cơ bản bố trí, ổn định dân cư các xã biên giới đất liền, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc và bảo vệ an ninh khu vực biên giới.

c) Về chính sách hỗ trợ nông dân vùng núi cao phòng, ngừa, giảm thiểu thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi có rét đậm, rét hại.

Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, xây dựng "Chính sách hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu cây trồng trong điều kiện thiên tai, biến đổi khí hậu" trình Thủ tướng Chính phủ, trong đó áp dụng cho cả vùng núi cao.

8. Đề nghị Chính phủ có cơ chế cấp miễn phí thiết bị thu sóng cho đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt đề án "Số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình tương tự mặt đất đến năm 2020", trong đó có quy định về việc hỗ trợ cho các đối tượng trên; đồng thời, chuẩn bị thực hiện dự án "Hỗ trợ người dân mua thiết bị thu xem truyền hình số" với kinh phí dự kiến trên 900 tỷ đồng cho giai đoạn 2013 - 2020, sử dụng nguồn vốn từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích.

9. Đề nghị có biện pháp kiên quyết chấm dứt nạn khai thác quặng, khai thác cát trái phép làm ô nhiễm các nguồn sông, suối phá hoại môi trường.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản. Giao các Bộ, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này.

10. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính cấp đủ kinh phí hàng năm để Trung ương Hội Nông dân Việt Nam thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân Việt Nam theo Quyết định số 1045/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Giao Bộ Tài chính phối hợp với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam thực hiện.

11. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2001 về tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia khiếu nại, tố cáo của nông dân; trên cơ sở đó ban hành Quyết định của Thủ tướng về Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo của nông dân trong thời gian tới.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Giao Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với Trung ương Hội Nông dân và các cơ quan liên quan tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg gắn với việc tổ chức Hội nghị toàn quốc về công tác giải quyết khiếu nại tố cáo.

12. Một số đề nghị khác:

a) Có cơ chế cụ thể để Hội Nông dân Việt Nam tham gia chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và tham gia thực hiện các chính sách tiêu thụ nông sản.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp các Bộ, cơ quan liên quan và Trung ương Hội Nông dân nghiên cứu, đề xuất cơ chế cụ thể trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

b) Có cơ chế để Hội Nông dân Việt Nam được trực tiếp tham gia từ đầu trong việc xây dựng các chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, nông dân.

Đồng ý với đề nghị của Trung ương Hội Nông dân. Yêu cầu các Bộ, cơ quan chủ trì đề án mời Hội Nông dân Việt Nam tham gia từ đầu trong quá trình xây dựng các cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đồng thời, đề nghị Hội Nông dân Việt Nam tích cực và chủ động tham gia việc xây dựng và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách này.

c) Về đề nghị định kỳ hàng năm Thủ tướng Chính phủ làm việc với Trung ương Hội Nông dân.

Đồng ý về nguyên tắc. Giao Văn phòng Chính phủ phối hợp với Trung ương Hội Nông dân bố trí thời gian làm việc cụ thể một cách thích hợp.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Hội Nông dân Việt Nam, các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ban Dân vận Trung ương;
- Hội Nông dân Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, TH (5b). 220

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Vũ Đức Đam